

Số: /QĐ-UBND

Lào Cai, ngày tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi,
bổ sung trong lĩnh vực quốc tịch thuộc phạm vi chức năng quản lý
của Sở Tư pháp tỉnh Lào Cai**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 2358/QĐ-BTP ngày 16/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực quốc tịch thuộc phạm vi chức năng của Bộ Tư pháp;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 154/TTr-STP ngày 18/7/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục 05 thủ tục hành chính (cấp tỉnh) được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực quốc tịch thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tư pháp.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 202/QĐ-UBND ngày 31/01/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục 05 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực quốc tịch thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tư pháp tỉnh Lào Cai.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tư Pháp;
- Cục Kiểm soát TTHC;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Phó Chủ tịch UBND tỉnh Đ/c Ngô Hạnh Phúc;
- Phó Chánh VP UBND tỉnh (Đ/c Tú);
- Cổng thông tin điện tử của tỉnh;
- Lưu: VT, HCC_(KSTT).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Ngô Hạnh Phúc

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC QUỐC TỊCH
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ TƯ PHÁP TỈNH LÀO CAI**

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 7 năm 2025
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai)*

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
1	2.001895	Cấp Giấy xác nhận là người gốc Việt Nam	Nộp hồ sơ qua một trong các hình thức sau: - Trực tuyến; - Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính - Trường hợp người có yêu cầu cư trú tại quốc gia hoặc vùng lãnh thổ không có cơ quan đại diện thì nộp hồ sơ tại cơ quan đại diện kiêm nhiệm hoặc cơ quan đại diện thuận tiện nhất.	Thời gian thực tế giải quyết hồ sơ tại các cơ quan có thẩm quyền là: 53 ngày đối với hồ sơ xác minh thông thường hoặc 68 ngày đối với hồ sơ xác minh phức tạp.	- Tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Lào Cai (Quây giao dịch của Sở Tư pháp) nếu đang cư trú ở trong nước tại: Cơ sở 1: số 64, đường Lý Tự Trọng, phường Yên Bái, tỉnh Lào Cai. Cơ sở 2: Đại Lộ Trần Hưng Đạo, phường Cam Đường, tỉnh Lào Cai. - Cổng Dịch vụ công trực tuyến	- Nếu nộp hồ sơ tại Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài: 20 USD - - Nếu nộp hồ sơ tại Sở Tư pháp: 100.000 đồng. - Miễn phí đối với: người di cư từ Lào được phép cư trú xin xác nhận là người gốc Việt Nam theo quy định của điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên; khiếu nại Việt Nam tại các nước láng giềng	- Luật Quốc tịch Việt Nam năm 2008. - Nghị định số 191/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Quốc tịch Việt Nam. - Thông tư số 12/2025/TT-BTP ngày 01/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành, hướng dẫn sử dụng, quản lý mẫu sổ quốc tịch và mẫu giấy tờ về

						có chung đường biên giới đất liền với Việt Nam có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã, nơi cư trú.	quốc tịch. - Thông tư số 264/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực ngoại giao áp dụng tại các cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài. - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí khai thác, sử dụng thông tin trong cơ sở dữ liệu hộ tịch, phí xác nhận có quốc tịch Việt Nam, phí xác nhận là người gốc Việt Nam, lệ phí quốc tịch
--	--	--	--	--	--	--	---

2	2.002039	Nhập quốc tịch Việt Nam ở trong nước	Nộp hồ sơ trực tiếp <i>(không ủy quyền cho người khác nộp hồ sơ)</i> .	105 ngày (thời gian thực tế giải quyết hồ sơ tại các cơ quan có thẩm quyền)	Tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Lào Cai (Quầy giao dịch của Sở Tư pháp) tại địa chỉ: - Cơ sở 1: số 64, đường Lý Tự Trọng, phường Yên Bái, tỉnh Lào Cai. - Cơ sở 2: Đại Lộ Trần Hưng Đạo, phường Cam Đường, tỉnh Lào Cai.	- Lệ phí: 3.000.000 đồng. - Miễn lệ phí đối với những trường hợp sau: + Người có công lao đặc biệt đóng góp cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc Việt Nam (phải là người được tặng thưởng Huân chương, Huy chương, danh hiệu cao quý khác của Nhà nước Việt Nam dân chủ cộng hòa, Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam, Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam hoặc được cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam xác nhận về	- Luật Quốc tịch Việt Nam năm 2008. - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quốc tịch Việt Nam năm 2025. - Nghị định số 191/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Quốc tịch Việt Nam. - Thông tư số 12/2025/TT-BTP ngày 01/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành, hướng dẫn sử dụng, quản lý mẫu sổ quốc tịch và mẫu giấy tờ về quốc tịch. - Thông tư số 281/2016/TT-BTC
---	----------	--------------------------------------	--	---	---	--	---

						công lao đặc biệt đó). + Người không quốc tịch có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã, nơi cư trú.	ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí khai thác, sử dụng thông tin trong cơ sở dữ liệu hộ tịch, phí xác nhận có quốc tịch Việt Nam, phí xác nhận là người gốc Việt Nam, lệ phí quốc tịch.
3	2.002038	Trở lại quốc tịch Việt Nam ở trong nước	Nộp hồ sơ qua một trong các hình thức sau: - Trực tuyến; - Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính <i>(không ủy quyền cho người khác nộp hồ sơ)</i>.	85 ngày (thời gian thực tế giải quyết hồ sơ tại các cơ quan có thẩm quyền)	- Tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Lào Cai (Quầy giao dịch của Sở Tư pháp) Cơ sở 1: số 64, đường Lý Tự Trọng, phường Yên Bái, tỉnh Lào Cai. Cơ sở 2: Đại Lộ Trần Hưng Đạo, phường Cam Đường, tỉnh Lào Cai. (Không ủy quyền cho	- Lệ phí: 2.500.000 đồng. - Miễn lệ phí đối với người mất quốc tịch xin trở lại quốc tịch Việt Nam mà có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã, nơi cư trú.	- Luật Quốc tịch Việt Nam năm 2008. - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quốc tịch Việt Nam năm 2025. - Nghị định số 191/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp

					người khác nộp hồ sơ) - Cổng Dịch vụ công trực tuyến	để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Quốc tịch Việt Nam. - Thông tư số 12/2025/TT-BTP ngày 01/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành, hướng dẫn sử dụng, quản lý mẫu sổ quốc tịch và mẫu giấy tờ về quốc tịch. - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí khai thác, sử dụng thông tin trong cơ sở dữ liệu hộ tịch, phí xác nhận có quốc tịch Việt Nam, phí xác nhận là người gốc Việt Nam, lệ phí
--	--	--	--	--	--	--

							quốc tịch
4	1.005136	Cấp Giấy xác nhận có quốc tịch Việt Nam ở trong nước	Nộp hồ sơ qua một trong các hình thức sau: - Trực tuyến; - Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính <i>(không ủy quyền cho người khác nộp hồ sơ)</i>.	Thời gian thực tế giải quyết hồ sơ tại các cơ quan có thẩm quyền - 18 ngày làm việc đối với trường hợp có giấy tờ chứng minh quốc tịch Việt Nam - 53 ngày làm việc đối với trường hợp không có giấy tờ chứng minh quốc tịch Việt Nam (hồ sơ xác minh thông thường) hoặc 68 ngày làm việc (hồ sơ xác minh phức tạp)	- Tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Lào Cai (Quầy giao dịch của Sở Tư pháp) - Cơ sở 1: số 64, đường Lý Tự Trọng, phường Yên Bái, tỉnh Lào Cai. - Cơ sở 2: Đại Lộ Trần Hưng Đạo, phường Cam Đường, tỉnh Lào Cai. (Không ủy quyền cho người khác nộp hồ sơ) - Cổng Dịch vụ công trực tuyến	- Phí: 100.000 đồng - Miễn phí đối với: người di cư từ Lào được phép cư trú xin xác nhận có quốc tịch Việt Nam theo quy định của điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên; kiều bào Việt Nam tại các nước láng giềng có chung đường biên giới đất liền với Việt Nam, có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã.	- Luật Quốc tịch Việt Nam năm 2008. - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quốc tịch Việt Nam năm 2025. - Nghị định số 191/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Quốc tịch Việt Nam. - Thông tư số 12/2025/TT-BTP ngày 01/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành, hướng dẫn sử dụng, quản lý mẫu sổ quốc tịch và mẫu giấy tờ về

							quốc tịch. - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí khai thác, sử dụng thông tin trong cơ sở dữ liệu hộ tịch, phí xác nhận có quốc tịch Việt Nam, phí xác nhận là người gốc Việt Nam, lệ phí quốc tịch.
--	--	--	--	--	--	--	---

5	2.002036	Thôi quốc tịch Việt Nam ở trong nước	Nộp hồ sơ qua một trong các hình thức sau: - Trực tuyến; - Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính <i>(không ủy quyền cho người khác nộp hồ sơ)</i>.	75 ngày (thời gian thực tế giải quyết hồ sơ tại các cơ quan có thẩm quyền).	- Tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Lào Cai (Quầy giao dịch của Sở Tư pháp) Cơ sở 1: số 64, đường Lý Tự Trọng, phường Yên Bái, tỉnh Lào Cai. Cơ sở 2: Đại Lộ Trần Hưng Đạo, phường Cam Đường, tỉnh Lào Cai. (Không ủy quyền cho người khác nộp hồ sơ) - Cổng Dịch vụ công trực tuyến	Lệ phí: 2.500.000 đồng.	- Luật Quốc tịch Việt Nam năm 2008. - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quốc tịch Việt Nam năm 2025. - Nghị định số 191/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Quốc tịch Việt Nam. - Thông tư số 12/2025/TT-BTP ngày 01/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành, hướng dẫn sử dụng, quản lý mẫu sổ quốc tịch và mẫu giấy tờ về quốc tịch. - Thông tư số 281/2016/TT-BTC
---	----------	--------------------------------------	--	---	--	-------------------------	---

							ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí khai thác, sử dụng thông tin trong cơ sở dữ liệu hộ tịch, phí xác nhận có quốc tịch Việt Nam, phí xác nhận là người gốc Việt Nam, lệ phí quốc tịch.
--	--	--	--	--	--	--	---

Ghi chú: Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được tích hợp (tổng hợp) với nội dung Quyết định số 2358/QĐ-BTP ngày 16/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp